ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ KHE MO	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 246/QĐ-UBND	*Khe Mo, ngày 06 tháng 4 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách xã Quý 1 năm 2022

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ KHE MO

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước năm 2015 và các văn bản hướng dẫn;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;

Xét đề nghị của công chức Tài chính – Kế toán xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công khai số liệu số liệu thực hiện dự toán ngân sách xã quý 1 năm 2022.

(theo các biểu kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng Ủy ban nhân dân xã, công chức Tài chính – Kế toán và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- UBND huyện;
- Phòng TC-KH huyện;
- Đảng ủy xã;
- HĐND xã;
- Cơ quan của các đoàn thể ở xã;
- Lưu: VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ KHE MO

Lê Ngọc Dũng

UBND Xã Khe Mo
Mã QHNS: 1045328

Biểu số 113/CK TC-NSNN
(Ban hành kèm theo Thông tư số 343/2016/TT-BTC
ngày 30/12/ 2016 của Bộ Tài chính)

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ QUÝ (6 THÁNG, NĂM)

Quý 1 Năm 2022

Đơn vị tính: đồng

STT	NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN NĂM	ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (6 THÁNG, NĂM)	SO SÁNH (%)
A	B	1	2	3
I	**Tổng số thu**	**4.921.000.000**	**1.248.028.000**	**25,36**
1.	**Các khoản thu 100%**	**72.000.000**	**24.950.000**	**34,65**
2.	**Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)**	**203.000.000**	**7.178.000**	**3,54**
3.	**Thu chuyển nguồn**			
4.	**Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên**	**4.646.000.000**	**1.215.900.000**	**26,17**
	- Bổ sung cân đối ngân sách	4.646.000.000	1.171.000.000	25,2
	- Bổ sung có mục tiêu		44.900.000	
II.	**Tổng số chi**		**1.229.584.855**	
1.	Chi đầu tư phát triển			
2.	Chi thường xuyên		1.229.584.855	
3.	Dự phòng			

UBND Xã Khe Mo

Biểu số 114/CK TC-NSNN

ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH XÃ

Quý 1 Năm 2022

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Dự toán		Quyết toán		So sánh (%)	
	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX
A	1	2	3	4	5	6
Tổng số thu	**620.000.000**	**4.921.000.000**	**1.325.884.286**	**1.268.637.359**	**214**	**26**
I. Các khoản thu 100%	**72.000.000**	**72.000.000**	**24.958.379**	**24.950.000**	**35**	**35**
- Phí, lệ phí	53.000.000	53.000.000	10.950.000	10.950.000	21	21
- Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác						
- Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp						
- Thu phạt, tịch thu khác theo quy định						
- Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định						
- Đóng góp của nhân dân theo quy định						
- Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân						
- Thu khác	19.000.000	19.000.000	14.008.379	14.000.000	74	74
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	**548.000.000**	**203.000.000**	**85.025.907**	**27.787.359**	**16**	**14**
1. Các khoản thu phân chia	103.000.000	103.000.000	26.818.711	20.609.359	26	20
- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	20.000.000	20.000.000				
- Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình						
- Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	13.000.000	13.000.000	14.400.000	14.400.000	111	111
- Lệ phí trước bạ nhà, đất	70.000.000	70.000.000	12.418.711	6.209.359	18	9
2. Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	445.000.000	100.000.000	58.207.196	7.178.000	13	7
- Thuế giá trị gia tăng	100.000.000	100.000.000	7.178.000	7.178.000	7	7
- Thuế TNDN						
- Thuế thu nhập cá nhân	345.000.000		51.029.196		15	
III. Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)						
IV. Thu chuyển nguồn						
V. Thu kết dư ngân sách năm trước						
VI. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên		**4.646.000.000**	**1.215.900.000**	**1.215.900.000**		**26**
- Bổ sung cân đối ngân sách		4.646.000.000	1.171.000.000	1.171.000.000		25
- Bổ sung có mục tiêu			44.900.000	44.900.000		

UBND Xã Khe Mo
Mã QHNS: 1045328

Biểu số 115/CK TC-NSNN
(Ban hành kèm theo Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/ 2016 của Bộ Tài chính)

ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH XÃ

Đơn vị tính: đồng

Khoản mục	Dự toán			Ước thực hiện			So sánh (%)		
	Tổng số	ĐTPT	TX	Tổng số	ĐTPT	TX	Tổng số	ĐTPT	TX
A	1	2	3	4	5	6	7	8	9
Tổng chi ngân sách xã	**4.921.000.000**		**4.921.000.000**	**1.229.584.855**		**1.229.584.855**	**25**		**25**
1. Chi cho công tác dân quân tự vệ, trật tư an toàn xã hội	635.000.000		635.000.000	139.854.864		139.854.864	22		22
- Chi dân quân tự vệ	355.000.000		355.000.000	70.827.864		70.827.864	20		20
- Chi trật tư an toàn xã hội	280.000.000		280.000.000	69.027.000		69.027.000	25		25
2. Chi giáo dục									
3. Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ									
4. Chi y tế	70.000.000		70.000.000	17.433.000		17.433.000	25		25
5. Chi văn hóa, thông tin	35.000.000		35.000.000	9.650.000		9.650.000	28		28
6. Chi phát thanh, truyền hình									
7. Chi thể dục, thể thao	25.000.000		25.000.000						
8. Chi bảo vệ môi trường									
9. Chi các hoạt động kinh tế	30.000.000		30.000.000						
- Giao thông									
- Nông - lâm - thủy lợi - hải sản	30.000.000		30.000.000						
- Thương mại, du lịch									
- Các hoạt động kinh tế khác									
10. Chi quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	3.938.000.000		3.938.000.000	1.055.066.991		1.055.066.991	27		27
Trong đó: Quỹ lương				860.890.827		860.890.827			
10.1. Quản lý Nhà nước	1.678.000.000		1.678.000.000	515.256.276		515.256.276	31		31
10.2. Hội đồng nhân dân	360.000.000		360.000.000	85.136.857		85.136.857	24		24
10.3. Đảng Cộng sản Việt Nam	710.000.000		710.000.000	177.174.849		177.174.849	25		25
10.4. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	450.000.000		450.000.000	82.015.725		82.015.725	18		18
10.5. Đoàn Thanh niên Cộng sản HCM	100.000.000		100.000.000	25.763.592		25.763.592	26		26
10.6. Hội Liên hiệp Phụ nữ	160.000.000		160.000.000	31.469.262		31.469.262	20		20
10.7. Hội Cựu chiến binh	160.000.000		160.000.000	29.277.612		29.277.612	18		18
10.8. Hội Nông dân	160.000.000		160.000.000	31.297.168		31.297.168	20		20
10.9. Hội Chữ Thập đỏ	30.000.000		30.000.000	7.734.450		7.734.450	26		26

Khoản mục	Dự toán			Ước thực hiện			So sánh (%)		
	Tổng số	ĐTPT	TX	Tổng số	ĐTPT	TX	Tổng số	ĐTPT	TX
A	1	2	3	4	5	6	7	8	9
10.10. Hội Người cao tuổi	30.000.000		30.000.000	49.826.200		49.826.200	166		166
10.11. Hội khuyến học	20.000.000		20.000.000	4.023.000		4.023.000	20		20
10.12. Chi cho các hội đặc thù (Da cam, khuyến học, người mù, TNXP...)	80.000.000		80.000.000	16.092.000		16.092.000	20		20
11. Chi cho công tác xã hội	56.000.000		56.000.000	7.580.000		7.580.000	14		14
- Trợ cấp hàng tháng cho cán bộ xã nghỉ việc theo chế độ quy định và trợ cấp khác				7.580.000		7.580.000			
- Trẻ mồ côi, người già không nơi nương tựa									
- Trợ cấp xã hội	46.000.000		46.000.000						
- Khác	10.000.000		10.000.000						
12. Chi nộp trả ngân sách cấp trên	63.000.000		63.000.000						
13. Dự phòng	69.000.000		69.000.000						
14. Chi chuyển nguồn sang ngân sách năm sau									

UỶ BAN NHÂN DÂN
XÃ KHE MO

THUYẾT MINH TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG quý I NĂM 2022

Căn cứ Quyết định số 5229/QĐ-UBND - 22/12/2021 của UBND huyện Đồng Hỷ về việc giao Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội huyện Đồng Hỷ năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 500/QĐ-UBND ngày 30/12/2021của UBND xã Khe Mo về việc giao dự toán thu - chi ngân sách xã Khe Mo năm 2022;

UBND xã Khe Mo báo cáo ước thực hiện nhiệm vụ quý I đầu năm 2022 và Phương hướng thực hiện nhiệm vụ năm 2022 như sau:

I. Tình hình thực hiện nhiệm vụ thu - chi ngân sách quý I đầu năm 2022:

1. Thu ngân sách:

Thu ngân sách nhà nước quý I đầu năm 2022 đạt 109,9 triệu đồng/620 triệu đồng = 17,7% dự toán giao; Thu ngân sách xã đạt 25,6 triệu đồng/ 240 triệu đồng = 21% dự toán hyện giao. Trong đó, một số khoản thu đạt tỷ lệ cao như: phí môn bài, lệ phí trước bạ…

Để có được kết quả trên là do được sự chỉ đạo kịp thời của Chi cục thuế cùng với sự sát sao của Thường vụ Đảng ủy, HĐND với các biện pháp cương quyết của UBND, Hội đồng tư vấn thuế thường xuyên bám nắm địa bàn, khai thác triệt để các nguồn thu hiện có, đảm bảo thu đúng, thu đủ không để thất thoát nguồn thu.

2/ Chi ngân sách:

Chi ngân sách xã quý I năm 2022 là: 1.229.584.855 đồng

Trong đó:

- Chi thường xuyên: 1.229.584.855 *đồng*

Trong quý I năm 2022 UBND xã Khe Mo thực hiện các khoản chi ngân sách kịp thời, đảm bảo theo dự toán và các quy định trong quản lý tài chính.

Trên đây là thuyết minh tình hình thục hiện dự toán 0quý I đầu năm 2022 của UBND xã Khe Mo./.